

Số: /TB-STC

Ninh Thuận, ngày tháng năm 2023

**THÔNG BÁO**  
**Xét duyệt quyết toán ngân sách năm 2022**  
**Đơn vị được thông báo: Sở Tài chính**  
**Mã chương: 418**

Căn cứ Thông tư 137/2017/TT-BTC ngày 25 tháng 12 năm 2017 của Bộ Tài chính quy định xét duyệt, thẩm định, thông báo và thẩm định quyết toán năm;

Căn cứ Báo cáo quyết toán ngân sách năm 2022 của Sở Tài chính và biên bản xét duyệt quyết toán ngày 27/3/2023 giữa đại diện Sở Tài chính tỉnh Ninh Thuận và Văn phòng Sở Tài chính;

Sở Tài chính thông báo xét duyệt quyết toán ngân sách năm 2022 (không bao gồm quyết toán vốn huy động, đóng góp, tài trợ và nguồn vốn đầu tư XDCB) của Văn phòng Sở Tài chính:

**I. Phần số liệu:**

**1. Số liệu quyết toán:**

a) Thu phí, lệ phí:

- Đơn vị không thu phí, lệ phí.

b) Quyết toán chi ngân sách:

- Số dư kinh phí năm trước chuyển sang: 403.358.962 đồng

- Dự toán được giao trong năm: 10.596.648.000 đồng Trong đó:

+ Dự toán giao đầu năm: 10.434.400.000 đồng

+ Dự toán bổ sung trong năm: 162.248.000 đồng

- Kinh phí thực nhận trong năm: 8.646.941.018 đồng

- Kinh phí quyết toán: 8.646.941.018 đồng

- Kinh phí giảm trong năm: 1.420.111.454 đồng

- Số dư kinh phí được chuyển sang năm sau sử dụng và quyết toán: 932.954.490 đồng, bao gồm:

+ Kinh phí đã nhận: đồng

+ Dự toán còn dư ở Kho bạc: 932.954.490 đồng

c) Quyết toán nguồn thu khác được để lại:

- Số dư kinh phí năm trước chuyển sang: 4.675.289.091 đồng

- Dự toán được giao trong năm: 0 đồng Trong đó:

+ Dự toán giao đầu năm: đồng

+ Dự toán bổ sung trong năm: đồng

- Kinh phí thu được trong năm: 4.240.490.277 đồng

- Tổng số Kinh phí được sử dụng trong năm: 8.915.779.368 đồng
  - Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán: 3.057.583.931 đồng
  - Số dư kinh phí được phép chuyển sang năm sau sử dụng và quyết toán: 5.858.195.437 đồng, bao gồm:
    - + Kinh phí đã nhận: 50.645.440 đồng
    - + Kinh phí còn dư ở Kho bạc: 5.807.549.997 đồng
- (Số liệu chi tiết theo Mẫu biểu 2c)*

## **2. Tình hình thực hiện kiến nghị của kiểm toán, thanh tra, cơ quan tài chính:**

- Tổng số kinh phí phải nộp NSNN: 0 đồng
- Tổng số kinh phí đã nộp NSNN: 0 đồng
- Tổng số kinh phí còn phải nộp NSNN: 0 đồng

### **3. Thuyết minh số liệu quyết toán:**

Dự toán hủy: 1.420.111.454 đồng, trong đó:

- Kinh phí xây dựng dữ liệu về giá còn thừa do đấu thầu: 72.493.121 đồng;
  - Kinh phí thuê bảo vệ trụ sở (do Cty Lâm Minh Nguyên mượn trụ sở) không phải chi trả khoản này: 107.661.500 đồng.
  - Kinh phí thu hồi phát hiện qua thanh tra: 141.050.000 đồng.
  - Kinh phí điều chỉnh hệ số giá đất năm 2023 ... chưa thực hiện được do chưa xong sản phẩm: 939.409.000 đồng.
- Và các nhiệm vụ đặc thù trong năm như Công tác dự toán, quyết toán, kiểm toán; chi phí công tác Bộ Tài chính; Trang phục thanh tra; chi soạn thảo văn bản QPPL; Kinh phí PCCC; Kinh phí đảng; số tiền: 159.497.833 đồng.

**II. Nội dung đối chiếu số liệu kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, dịch vụ:** Đơn vị không có hoạt động sản xuất kinh doanh dịch vụ.

### **III. Nhận xét và kiến nghị:**

#### **1. Nhận xét:**

- Về chấp hành thời hạn nộp báo cáo quyết toán: Thời gian nộp báo cáo quyết toán quy định tại Quyết định 100/2017/QĐ-UBND ngày 16/10/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh, đối với đơn vị sử dụng ngân sách thuộc tỉnh gửi báo cáo quyết toán năm đến Sở Tài chính trước ngày 28 tháng 2 năm sau. Đơn vị nộp báo cáo quyết toán đến Sở Tài chính ngày 27/02/2023, đúng thời gian quy định.

- Về các biểu mẫu báo cáo quyết toán: Đơn vị có đủ các biểu báo cáo quyết toán kinh phí hoạt động theo quy định tại Thông tư số 107/2017/TT-BTC ngày 10/10/2017 và mẫu biểu số 03 ban hành kèm theo Thông tư số 137/2017/TT-BTC ngày 25/12/2017.

- Về sổ kế toán: Đầy đủ sổ kế toán liên quan đến hoạt động của đơn vị theo quy định tại Thông tư số 107/2017/TT-BTC ngày 10/10/2017 của Bộ Tài chính:

+ Thực hiện lập, phân bổ và giao dự toán theo đúng quy định của Luật ngân sách nhà nước;

+ Thực hiện chế độ chi tiêu, hạch toán thu, chi, mục lục ngân sách nhà nước

theo đúng quy định;

+ Thực hiện sửa chữa tài sản; quản lý và sử dụng tài sản theo đúng quy định.  
Trong năm đơn vị mua sắm tài sản, số tiền: 167.646.500 đồng.

- Về thực hiện các kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước, thanh tra và cơ quan tài chính: Không có các kiến nghị cần thực hiện trong năm.

**2. Kiến nghị:** không

Sở Tài chính báo lại đơn vị biết./.

**Nơi nhận:**

- Văn phòng Sở Tài chính;
- KBNN tỉnh;
- Lưu: VT, NS; CCTL

**GIÁM ĐỐC**



**Nguyễn Văn Nhựt**